

HỒ SƠ THỊ TRƯỜNG

HUNGARY

Người liên hệ: Tạ Tuyết Mai
Tel: 04.35742022
Email: maitt@vcci.com.vn

6.2016



HỒ SƠ THỊ TRƯỜNG HUNG-GA-RI

MỤC LỤC

I. GIỚI THIỆU CHUNG.....	1
1. Các thông tin cơ bản.....	1
2. Lịch sử.....	2
3. Đường lối đối ngoại.....	3
4. Du lịch.....	3
5. Con người.....	5
II. TÌNH HÌNH KINH TẾ.....	5
1. Tổng quan.....	5
2. Các ngành kinh tế mũi nhọn:.....	6
3. Các chỉ số kinh tế.....	6
III. QUAN HỆ NGOẠI GIAO – CHÍNH TRỊ VỚI VIỆT NAM.....	7
1. Các chuyến thăm cao cấp gần đây.....	7
2. Cộng đồng người Việt Nam tại Hung-ga-ri.....	8
IV. QUAN HỆ KINH TẾ VỚI VIỆT NAM.....	8
1. Hợp tác thương mại.....	8
2. Hợp tác đầu tư.....	8
3. Hợp tác trong các lĩnh vực khác.....	8
V. HỢP TÁC VỚI VCCI.....	9
1. Thỏa thuận hợp tác đã ký kết.....	9
2. Hoạt động đã triển khai.....	9
VI. THÔNG TIN HỮU ÍCH.....	10
1. Địa chỉ hữu ích.....	10
2. Các thông tin khác.....	11
Bảng 1. Xuất khẩu VN – Hung-ga-ri 2014.....	12
Bảng 2. Nhập khẩu VN – Hung-ga-ri 2014.....	12



I. GIỚI THIỆU CHUNG



1. Các thông tin cơ bản

Tên nước	Cộng hoà Hung-ga-ri (Republic of Hung-ga-ri)
Thủ đô	Budapest
Quốc khánh	20/8, ngày vua Istvan – người sáng lập Hung-ga-ri lên ngôi.
Diện tích	93.030 km2, chiếm 1% diện tích Châu Âu.
Dân số	9.919.128 người (7/2014)
Khí hậu	Ôn đới, chịu ảnh hưởng của khí hậu lục địa và Địa Trung Hải, nhiệt độ trung bình trong năm 120C; tháng nóng nhất (tháng 7) + 21,70C, tháng lạnh nhất (tháng 1) – 1,20C
Ngôn ngữ	Hung-ga-ri 93.6%, khác 6,4% (thống kê 2001)
Tôn giáo	Thiên chúa giáo La Mã 51.9%, thuyết Can-vin 15.9%, thuyết Lu-ti 3%, Thiên chúa giáo Hy Lạp 2.6%, Thiên chúa giáo khác 1%, khác hoặc không dứt khoát 11.1%, không tôn giáo 14.5% (thống kê 2001)
Đơn vị tiền tệ	Pho-rinh (HUF), tỷ giá USD/Pho-rinh: 1 USD = 225.1HUF (2012)
Múi giờ	GMT + 1
Thể chế	Chế độ dân chủ đại nghị, đa đảng
Tổng thống	Janos ADER (từ 10/5/2012)
Thủ tướng	Viktor ORBAN (từ 29/5/2010)



2. Lịch sử

Thời kỳ tiền Mo-ghi-o-rơ (trước 896): Đế quốc La Mã hoàn thành việc chiếm đóng vùng đất Pa-nô-ni-a (Pannonia - bao gồm Tây Hung-ga-ri, Đông Áo, Bắc Crô-a-ti-a, Tây Bắc Xéc-bi-a, Xlô-vê-ni-a, Tây Xlô-va-ki-a và Bắc Bô-xni-a & Héc-xê-gô-vi-na ngày nay) ở phía Tây sông Đa-nuýp từ năm 35 đến năm 09 tr.CN. Từ đó đến cuối thế kỷ 4, Pa-nô-ni-a là một tỉnh của La Mã. Sau khi Đế chế Tây La Mã sụp đổ và trước khi người Mo-ghi-o-rơ (Magyar, tức người Hung-ga-ri) di cư từ vùng đất phía Tây dãy núi U-ran đến, Pa-nô-ni-a do các dân tộc Hun, Giéc-ma-ních (Ostrogoth, Lombard, Gepid) và A-va-rơ... lần lượt cai quản.

Thời trung cổ (896 – 1526): Năm 896, một thủ lĩnh của người Mo-ghi-o-rơ là A-rơ-pát (Arpad) đã thống nhất các bộ lạc Mo-ghi-o-rơ và tiến vào vùng đồng bằng Pa-nô-ni-a định cư, lập nên Vương triều A-rơ-pát. Với lực lượng quân đội hùng mạnh, người Mo-ghi-o-rơ đã tiến hành thắng lợi nhiều chiến dịch quân sự từ Côn-xtan-ti-nôp (Constantinople – tức I-xtan-bun, Thổ Nhĩ Kỳ ngày nay) sang tận Tây Ban Nha. Dưới thời hoàng tử Ge-da (Geza), vương quốc của người Mo-ghi-o-rơ bắt đầu tiến theo mô hình chính trị - xã hội của các vương quốc Tây Âu và liên kết với đạo Thiên chúa. Năm 1000, Vương quốc Hung-ga-ri Thiên chúa giáo được thành lập khi Vua I-xơ-van I (con của Ge-da) đăng quang với chiếc vương miện được gửi đến từ Giáo hoàng. Ông đã tiêu diệt những người đối lập theo tín ngưỡng nguyên thủy (đa thần giáo) hoặc định liên minh với Đế chế Đông La Mã (Đế chế Bi-dăng-tin - Byzantine), đồng thời mở rộng lãnh thổ của vương quốc. Trong 2 năm 1241-1242, Hung-ga-ri bị quân Mông Cổ xâm lược, hơn một nửa dân số Hung-ga-ri thiệt mạng. Sau khi quân Mông Cổ rút đi, Vua Bê-la (Bela) IV đã củng cố lại đất nước và năm 1286, khi quân Mông Cổ một lần nữa sang cướp phá đã bị Hung-ga-ri đánh bại. Năm 1301, Ca-rô-li Rô-be (Karoly Robert - có họ ngoại với A-rơ-pát) - vị vua đầu tiên của triều đại An-giê-vin (Angevin) - lên ngôi. Dưới sự cai trị của ông, nhiều cải cách tài chính, tiền tệ được tiến hành, thúc đẩy đô thị hóa và kinh tế phát triển mạnh. Vị Vua tiếp theo của triều đại này là La-i-ô-sơ (Lajos) I Đại đế (1342-1382) đã mở rộng lãnh thổ Hung-ga-ri từ bờ Biển Đen đến biển A-đri-a-tích và còn làm vua của cả Ba Lan. Cuối thế kỷ 15, Hung-ga-ri bắt đầu suy yếu.

Thời kỳ mới (thế kỷ 16 – 18): Năm 1526, việc quân đội Hung-ga-ri bị đế quốc Ôt-tô-man (Ottoman - Thổ Nhĩ Kỳ) tiêu diệt trong trận Mô-hắc-xơ (Mohacs) và Vua La-i-ô-sơ II tử trận đã mở đầu một thời kỳ hỗn loạn kéo dài. Năm 1541, Ôt-tô-man chiếm thành phố Bu-đa (một phần của Bu-đa-pét ngày nay), Hung-ga-ri bị chia cắt thành 3 phần: miền Tây Bắc dưới sự cai trị của triều đình Háp-xơ-buốc (Habsburg, tức triều đình Áo), miền Trung (lãnh thổ Hung-ga-ri ngày nay) bị Ôt-tô-man cai trị và miền Đông thành Công quốc Tơ-ran-xin-va-ni-a (Transylvania, chư hầu của Ôt-tô-man, nay thuộc Ru-ma-ni). Khoảng 150 năm sau đó, triều đình Háp-xơ-buốc đã giành toàn bộ quyền cai trị Hung-ga-ri. Trong thời gian này, Pô-giô-nhờ (Pozsony – tức Bra-ti-xla-va, thủ đô Xlô-va-ki-a ngày nay) trở thành thủ đô mới của Hung-ga-ri.

Trong giai đoạn 1604-1711, các cuộc khởi nghĩa chống ách áp bức của Áo liên tục diễn ra nhưng đều thất bại. Từ Cách mạng 1848 đến Đế chế Áo – Hung: Ngày 15/3/1848, những cuộc biểu tình lớn nổ ra tại Pét (Pest) và Bu-đa trong cao trào cách mạng tư sản đang lan khắp Châu Âu, triều đình Háp-xơ-buốc phải tạm thời chấp nhận những yêu sách của người Hung-ga-ri. Nhưng sau khi cuộc cách mạng tại Áo bị đàn áp, triều đình Háp-xơ-buốc đã kích động người Crô-át, Xéc-bi-a và Ru-ma-ni chống lại Chính phủ Hung-ga-ri. Ban đầu, quân đội Hung-ga-ri giành được một số thắng lợi nhưng sau khi triều đình Háp-xơ-buốc cầu viện Nga Hoàng, quân Nga đã tràn vào dập tắt cuộc khởi nghĩa. Sau khi bị Phổ đánh bại năm 1866, Đế quốc Áo đã liên kết với Hung-ga-ri để thành lập Đế quốc Áo – Hung vào năm 1867, gồm 2 nước Áo và Hung-ga-ri, mỗi nước có Chính phủ và chính sách quân sự, đối ngoại riêng. Trong Chiến tranh thế giới thứ I, Áo – Hung thuộc phe Liên minh Trung tâm với Đức, Bun-ga-ri và Ôt-tô-man. Những khó khăn kinh tế, thất bại quân sự và sự bất mãn của người dân đã khiến Đế quốc Áo – Hung sụp đổ năm 1918, hình thành nên 3 quốc gia Áo, Tiệp Khắc và Hung-ga-ri.



Thời kỳ giữa 2 cuộc thế chiến: Tháng 3/1919, những người cộng sản đã giành được chính quyền tại Hung-ga-ri và tháng 4/1919, Cộng hòa Xô-viết Hung-ga-ri ra đời. Ngày 13/6/1919, Hội nghị quốc tế về hòa bình tại Véc-xai (Versailles, Pháp) đã buộc Hung-ga-ri (nước thua trận) phải từ bỏ một số vùng lãnh thổ. Sau đó cuộc chiến Hung-ga-ri – Ru-ma-ni nổ ra với thất bại thuộc về Hồng quân Hung-ga-ri, đến tháng 8/1919, hơn 1/2 diện tích Hung-ga-ri ngày nay (bao gồm cả Bu-đa-pét) bị chiếm. Đến tháng 11/1919, sau khi quân Ru-ma-ni rút, quân cánh hữu Hung-ga-ri tiến vào Bu-đa-pét giành toàn quyền lãnh đạo đất nước và tháng 1/1920, một cuộc bầu cử Quốc hội đa nguyên đã diễn ra tại Hung-ga-ri.

Tháng 6/1920, Hòa ước Tờ-ri-a-nông (Trianon) được ký kết đã thiết lập đường biên giới mới của Hung-ga-ri (Hung-ga-ri mất 71% lãnh thổ và 66% dân số). Trong thập niên 1930, với mong muốn đảo ngược Hòa ước Tờ-ri-a-nông, Hung-ga-ri đã liên kết với Đức, I-ta-li-a và được trao trả một số lãnh thổ bị mất. Năm 1941, Hung-ga-ri tham gia phe phát-xít và phải chịu thiệt hại nặng nề (phải đầu hàng vô điều kiện ngày 13/2/1945).

Thời kỳ từ 1945 đến nay: Sau Chiến tranh thế giới thứ II, quân đội Liên Xô tiếp tục đóng trên lãnh thổ Hung-ga-ri cho tới năm 1991. Từ năm 1948, Hung-ga-ri tiến hành xây dựng chế độ XHCN. Năm 1956, một cuộc bạo loạn đòi lật đổ chế độ XHCN đã nổ ra buộc quân đội Liên Xô phải can thiệp để lập lại trật tự. Năm 1990, Hung-ga-ri tiến hành bầu cử đa đảng, từ đó tình hình chính trị cơ bản ổn định, cạnh tranh quyền lực chủ yếu diễn ra giữa Đảng XHCN (MSZP - cánh tả) và Đảng Liên minh Công dân (FIDESZ - trung hữu), hai đảng thay nhau cầm quyền. Năm 1999, Hung-ga-ri được kết nạp vào NATO và sau đó gia nhập Liên minh Châu Âu từ ngày 01/05/2004

3. Đường lối đối ngoại

Về đối ngoại, Hung-ga-ri tiếp tục ưu tiên hội nhập sâu vào EU; củng cố quan hệ với các nước láng giềng và khu vực; ưu tiên ngoại giao năng lượng; bảo vệ lợi ích của cộng đồng gốc Hung-ga-ri ở các nước láng giềng; khôi phục và thúc đẩy quan hệ với các đối tác truyền thống (ở Đông Nam Á, Việt Nam là ưu tiên). Hung-ga-ri là Chủ tịch luân phiên của EU từ 01/01/2011 đến 31/06/2011.

Hung-ga-ri là thành viên của các tổ chức khu vực và quốc tế sau: EBRD (Ngân hàng Tái thiết và Phát triển Châu Âu), EIB (Ngân hàng Đầu tư Châu Âu), EU, FAO (Tổ chức Nông lương thế giới), IAEA (Cơ quan năng lượng nguyên tử quốc tế), ICAO (Tổ chức Hàng không quốc tế), IMF, Interpol, IPU (Liên minh Bru chính quốc tế), ISO (Tổ chức Tiêu chuẩn quốc tế), ITU (Liên minh Viễn thông quốc tế), NATO, OECD (Tổ chức Hợp tác và Phát triển Châu Âu), OIF (Tổ chức quốc tế Pháp ngữ - quan sát viên), OSCE (Tổ chức An ninh và Hợp tác Châu Âu), Hiệp ước Schengen, SECI (Sáng kiến Hợp tác Đông Nam Á), UN (Liên hợp quốc), UNESCO, UNHCR (Cơ quan về Tị nạn của Liên hợp quốc), WHO (Tổ chức Y tế thế giới), WTO (Tổ chức Thương mại thế giới).

4. Du lịch

Hung-ga-ri hiện nay là một trong những địa điểm du lịch hấp dẫn nhất thế giới, thủ đô Budapest của đất nước này được mệnh danh là một trong những thành phố đẹp nhất châu Âu. Nước này cũng có nhiều thắng cảnh độc đáo như hồ nước nóng lớn thứ hai thế giới (hồ Heviz), hồ nước ngọt lớn nhất Trung Âu (hồ Balaton) và vùng đồng cỏ tự nhiên lớn nhất châu Âu (Hortobagy).

Sông Danube (còn gọi là Donau, Duna) dài 2.850 km (thứ hai châu Âu, sau sông Volga) chảy qua nhiều thành phố và 4 thủ đô của 9 quốc gia, trong đó Budapest được xem là thành phố đẹp nhất. Thủ đô của Cộng hòa Hung-ga-ri được hình thành bởi 2 đô thị ven sông Danube: Buda - bờ tây, xây dựng trên một ngọn đồi với những tòa lâu đài cực đẹp; Pest - bờ đông với những tòa nhà thời Trung cổ giữa bình nguyên xanh ngát.

Chẳng có nơi nào trên thế giới có hệ thống suối địa nhiệt và hang động suối nước nóng dày đặc như ở đây: 108 cái. Cứ như dưới bề mặt của Budapest là hệ thống chằng chịt nguồn nước để chữa các loại bệnh, từ tê thấp, rối loạn tiêu hóa, rối loạn vận động đến các bệnh ngoài da, thấp khớp... Các nguồn



nước có nhiệt độ lý tưởng, từ 21oC đến 78oC , nên chỗ nào cũng có dịch vụ thư giãn, các loại spa, phòng tắm hơi, hồ tắm khoáng nóng... Mỗi ngày, Budapest cung cấp hơn 75 triệu lít nước khoáng từ các nguồn tự nhiên, đáp ứng cho hàng trăm hồ tắm khắp thủ đô, mà nổi tiếng hơn cả là hồ tắm khách sạn Gellert. Gellert là một lâu đài cổ, vương giả, xây dựng từ năm 1918. Vào tắm ở đây, mọi du khách đều như... trẻ sơ sinh, cởi hết quần áo để hơi nóng và nước ấm lan tỏa vào từng chân tơ, kẽ tóc, đến tận các huyết mạch; xua tan hết mọi ưu phiền cuộc sống và mệt mỏi xương cốt. Có nhiều hồ tắm khoáng, phòng tắm hơi nước, phòng tắm khô nhiệt độ từ thấp đến cao. Tùy thể trạng và sở thích mà lựa chọn vào các phòng tắm hơi nước hoặc tắm khô. Chỉ một lát là mồ hôi vã ra như tắm để giải độc, tăng cường hệ miễn dịch và giảm đau khớp. Ai bị tim mạch và huyết áp thì phải theo chỉ định của bác sĩ. Có thể massage trước hoặc sau khi tắm, cứ vậy xoay vòng, cả ngày vẫn muốn ở lại bởi sự thư giãn và cả sự thân thiện niềm nở của nhân viên, tính chuyên nghiệp đa dạng của các dịch vụ.



Thành phố hơn 1.000 tuổi, hai bờ được nối bởi 9 cây cầu đặc trưng. Mỗi cầu một phong cách, một lịch sử, một đời sống văn hóa riêng. Buổi tối, nhìn từ trên cao, mỗi chiếc cầu như một vòng trang sức tuyệt mỹ trên cổ “Nữ hoàng sông Danube”. Tiêu biểu hơn cả là Chain Brin Bridge, còn gọi là cầu Xích. Cầu được bá tước Isvan Szechenyxây dựng từ năm 1839 - 1849 để “qua thăm người tình không phải ướt chân. Đây là cầu đầu tiên bắc qua sông Danube, nối quảng trường Adam Clark (người chỉ huy thi công cầu) của Buda sang quảng trường Roosevelt của Pest và là cầu dây văng đẹp nhất thời đó. Cầu dài 375m, rộng 16m, kiến trúc kiểu classic nối 2 mô cầu hình Khải Hoàn môn, mỗi mô cầu nặng 5.200 tấn, cách nhau 202m, có đường dành cho ô tô và đường dành cho khách bộ hành. Mỗi đầu cầu có 2 tượng sư tử đá hoành tráng và bề thế. Nhiều người thắc mắc: “Sư tử đá này sao không có lưỡi?”. Thật ra, có lưỡi nhưng vì rất ngắn và ở trên cao nên khó thấy. Hình như dụng ý của người tạc là... không muốn sư tử lắm chuyện (?). Cuối tuần, cầu cấm ô tô, chỉ dành cho người đi bộ. Cầu biến thành chợ dã ngoại với các quầy hàng lưu niệm, hàng thủ công, các quầy thức ăn truyền thống, các ban nhạc dân gian sôi động. Càng về đêm, càng hấp dẫn.

Gần cầu Xích có chiếc thang máy cổ, làm bằng gỗ, khung thép đưa khách lên đồi Lâu Đài (Castle Hill) ở Buda. Đây là vị trí lý tưởng để thưởng ngoạn toàn cảnh và cảm nhận về “Viên ngọc vùng Danube”. Tùy thời khắc trong ngày mà Budapest có sắc thái riêng. Đặc biệt vào mỗi đêm trăng rằm, Budapest nhìn từ trên cao huyền hoặc, hư ảo như thế giới cổ tích. Dân Budapest tự hào bởi tòa nhà quốc hội của họ lớn nhất châu Âu: dài 268m, rộng 123m, cao 96m với 691 phòng làm việc và hội trường, kiến trúc kiểu Gothic, xây dựng từ 1884-1902, soi bóng bên dòng Danube. Điều thú vị là dù quốc hội đang họp,



du khách vẫn có thể mua vé vào tham quan, còn dân chúng được quyền vào xem các phiên họp nhưng phải đảm bảo trật tự và đăng ký trước! Tuyến tàu điện ngầm đầu tiên của châu Âu và thứ hai của thế giới (tuyến đầu tiên của thế giới được xây dựng ở London năm 1863) xây dựng năm 1898 ở Budapest, trải qua “114 năm vẫn chạy tốt”. Đến Budapest bạn cũng nên thử phương tiện giao thông phổ cập, đã có từ hơn một trăm năm mà vẫn rất hiện đại này.

Đại giáo đường hay nhà thờ chính tòa Saint Stephan đệ nhất - người sáng lập quốc gia Hung-ga-ri - là kiệt tác kiến trúc được xây dựng từ 1851-1905 (54 năm), dài 84,7m, rộng 55m và cao 96m, tháp bên phải nhà thờ có chuông đồng nặng 9 tấn. Ở Hung-ga-ri, không một công trình nào được cao hơn 96m - chiều cao của tòa nhà quốc hội và nhà thờ chính tòa Saint Stephan. Cũng giống như ở Siem Reap, Campuchia, không tòa nhà nào cao hơn 65m - chiều cao của đỉnh tháp chính Angkor Wat. Quảng trường Anh hùng có tượng đài Thiên niên kỷ như cột chống trời cao vút xây dựng từ năm 1896-1900.

Budapest có nhiều điểm giữ chân du khách. Chỉ khám phá những cây cầu độc đáo bắc qua sông Danube cũng mất mấy ngày. Rồi các kiến trúc cổ tuyệt đẹp như Nhà hát Opera quốc gia, Cung điện Hoàng gia, pháo đài của dân đánh cá, Bảo tàng Lịch sử Hung-ga-ri, đồi Gerllet, chợ trung tâm... và đảo Margaret giữa thủ đô độc đáo. Hung-ga-ri là quốc gia có thu nhập còn thấp so với các nước Tây Âu nên du khách đến đây có thể hưởng thụ các dịch vụ cao cấp với giá khá rẻ. Hàng hóa cũng vậy. Đại lộ Andrassy gần 140 tuổi là trục lộ chính của Budapest. Có vô số cửa hàng, cửa hiệu cao cấp, rất nhiều quán cà phê và nhà hàng. Có cả quán nghệ sĩ - nơi gặp gỡ của các nghệ sĩ Hung-ga-ri từ nhiều thế kỷ. Ẩm thực Hung-ga-ri có nhiều món lạ, hơi khó ăn so với khẩu vị của người Việt nhưng cũng nên thử cho biết.

5. Con người

Tên người Hung-ga-ri (mặc dù Hung-ga-ri ở châu Âu) giống tên người ở một số nước Đông Á nghĩa là theo trật tự họ trước tên gọi sau. Tuy người Hung-ga-ri vẫn gọi tên người nước châu Âu khác bằng trật tự tên trước họ sau, như Tony Blair vẫn gọi là Tony Blair, song cũng nhiều trường hợp họ lại đổi trật tự tên người nước ngoài theo cách gọi tên người ở dân tộc mình. Điển hình là nhà văn Jules Verne được gọi Verne Gyula ở Hung-ga-ri. Ngược lại, người Hung-ga-ri lại thường được người các nước châu Âu khác gọi tên theo trật tự quen thuộc của châu Âu nói chung, tức là là tên trước họ sau. Tên đương kim tổng thống của Hung-ga-ri theo đúng trật tự tên của người Hung-ga-ri là Sólyom László song thường hay được biết đến ở nước ngoài là László Sólyom.

Người Hung-ga-ri hầu như không có tên đệm.

Các dân tộc ít người ở Hung-ga-ri có cách riêng gọi tên người của dân tộc mình.

II. TÌNH HÌNH KINH TẾ

1. Tổng quan

Ngay từ cuối những năm 1960, Hung-ga-ri đã tìm cách tự do hóa nền kinh tế một cách giới hạn và chuyển đổi thành công sang nền kinh tế thị trường (1990) dựa trên cơ sở nền kinh tế tập trung bao cấp, với mức thu nhập đầu người bằng khoảng 2/3 thu nhập trung bình của 25 nước thành viên EU. Là một nước phát triển trung bình, kinh tế công - nông nghiệp và phụ thuộc nhiều vào ngoại thương, để thực hiện chuyển đổi kinh tế, ngay từ thời kỳ đầu, Hung-ga-ri chủ trương đẩy nhanh tư nhân hoá, về cơ bản năm 1997 hoàn thành quá trình này. Trong nhiều năm liền, thông qua tư nhân hoá chủ yếu bằng cách "bán" các nhà máy, xí nghiệp cho các công ty đa quốc gia.

Từ năm 1997, nền kinh tế bắt đầu đi vào quỹ đạo phát triển ổn định, GDP tăng trưởng 4-5%/năm. Nền kinh tế Hung-ga-ri đã có sự phát triển vượt bậc được đánh dấu bằng việc gia nhập Liên minh Châu Âu vào tháng 5/2004. Khu vực kinh tế tư nhân đóng góp hơn 80% GDP cả nước. Tính từ năm 1989 đến nay tổng số vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài vào Hung-ga-ri lên tới hơn 60 tỉ USD. Tỷ lệ lạm phát của



Hung-ga-ri đã giảm từ 14% năm 1998 xuống 6,1% năm 2008 và 2% năm 2009. Tuy nhiên tỉ lệ thất nghiệp của Hung-ga-ri vẫn còn ở mức khá cao (10.8% năm 2009).

Từ cuối năm 2008, Hung-ga-ri bị ảnh hưởng mạnh của khủng hoảng tài chính thế giới, thâm hụt ngân sách cao (9,5% GDP), mỗi năm phải trả lãi nợ nước ngoài tới 4% GDP, gánh nặng an sinh xã hội cao nhất khu vực Trung Âu (60% GDP) và buộc phải đề nghị IMF hỗ trợ 25 tỉ USD để cứu hệ thống ngân hàng khỏi sụp đổ, đồng thời phải áp dụng các biện pháp khắc khổ. Năm 2009 nền kinh tế tăng trưởng âm 6,3%. Sang năm 2010, kinh tế Hung-ga-ri đã phục hồi, thâm hụt ngân sách giảm còn 3,8%, lạm phát 4,5%, dự trữ ngoại tệ khá (45,7 tỷ USD), GDP tăng trưởng 0,8%. Tuy nhiên tỷ lệ thất nghiệp còn cao (11,5%), nợ nước ngoài nhiều (134,6 tỷ USD), nợ công lên tới mức 80% GDP.

Nền kinh tế bắt đầu hồi phục trong năm 2010 với một sự thúc đẩy lớn từ xuất khẩu, đặc biệt là thị trường Đức, và đạt mức tăng trưởng khoảng 1,7% trong năm 2011. Từ khi gia nhập EU năm 2004, Hung-ga-ri phải chịu sức ép của Ủy ban châu Âu yêu cầu chính phủ có các biện pháp để giảm thâm hụt ngân sách dưới 3% GDP. Suy thoái kinh tế đang diễn ra ở Tây Âu cũng như sự thiếu đầu tư và tiêu thụ trong nước khiến GDP giảm -1,7% trong năm 2012. Tỷ lệ thất nghiệp vẫn ở mức cao, khoảng 11%.

Hiện nay, các công ty đa quốc gia đóng tại Hung-ga-ri chiếm khoảng 80% xuất khẩu Hung-ga-ri. EU là thị trường quan trọng nhất, chiếm 80% tổng giá trị xuất khẩu của Hung-ga-ri. Trong đó Đức được coi là đối tác kinh tế lớn nhất của Hung-ga-ri. Năm 2012, xuất khẩu của Hung-ga-ri đạt 90,23 tỷ USD, các mặt hàng xuất chủ yếu gồm máy móc, thiết bị (chiếm 61%), các sản phẩm chế tạo khác (28,7%), thực phẩm (6,5%), nguyên liệu (2%)... Các đối tác chủ yếu là Đức (chiếm 25,5% tổng kim ngạch), I-ta-li-a (5,7%), Anh (5,4%), Pháp (5,4%), Ru-ma-ni (5,3%), Xi-lô-va-ki-a (5%), Áo (4,5%). Nhập khẩu đạt 87,37 tỷ USD, các mặt hàng nhập chủ yếu gồm máy móc, thiết bị (50%), nhiên liệu và điện (11%), thực phẩm và nguyên liệu... Các đối tác chủ yếu là Đức (25%), Trung Quốc (8,6%), Nga (7,3%), Áo (6%), Hà Lan (4,7%), Pháp (4,5%), Xi-lô-va-ki-a (4%), I-ta-li-a (4%), Ba Lan (4%).

2. Các ngành kinh tế mũi nhọn:

Các ngành công nghiệp chủ chốt của Hung-ga-ri gồm: chế tạo máy, thiết bị đo lường chính xác, ô tô, nhôm, lọc hóa dầu, hóa chất, dược phẩm, thiết bị y tế...

Các sản phẩm nông nghiệp chủ yếu gồm: lúa mì, ngô, hạt hướng dương, củ cải đường, thịt gia súc, gia cầm, sữa...

3. Các chỉ số kinh tế

	2012	2013	2014	2015
GDP (ppp)	230,9 tỷ USD	233,4 tỷ USD	239,9 tỷ USD	257 tỷ
Tăng trưởng GDP	-1,7 %	1,1%	2,8%	3%
GDP theo đầu người (USD)	23.200	23.600	24.300	26.000
GDP theo ngành	Nông nghiệp: 3,3% - Công nghiệp: 28,5% - Dịch vụ: 68,2%			
Lực lượng lao động	4,391 triệu	4,263 triệu	4,388 triệu	4.446 triệ
Tỷ lệ thất nghiệp	10,9%	9,1%	7,1%	6.8%
Tỷ lệ lạm phát	5,7%	1,7%	0%	0.3%
Mặt hàng nông nghiệp	lúa mì, ngô, hạt hướng dương, khoai tây, củ cải đường, lợn, gia súc, gia cầm, sản phẩm từ sữa			
Các ngành công nghiệp	khai thác mỏ, luyện kim, vật liệu xây dựng, thực phẩm chế biến, dệt may, hóa chất (đặc biệt là dược phẩm), xe gắn máy			
Kim ngạch xuất khẩu	90,23 tỷ USD	92,98 tỷ USD	99,54 tỷ USD	97.57 tỷ USD
Mặt hàng chính	máy móc thiết bị 53,5%, các hãng sản xuất 31,2%, sản phẩm thực phẩm 8,7%, nguyên liệu 3,4%, nhiên liệu và điện 3,9% (2012)			



	Các đối tác chính : Germany 26.7%, Romania 5.8%, Austria 5.7%, Slovakia 5.4%, Italy 4.9%, France 4.6%, UK 4.1%, Poland 4% (2013)			
Kim ngạch nhập khẩu	87,37 tỷ USD	89,52 tỷ USD	96,83 tỷ USD	92.92 tỷ USD
Mặt hàng chính	máy móc thiết bị 45,4%, các hãng sản xuất 34,3%, nhiên liệu và điện 12,6%, sản phẩm thực phẩm tăng 5,3%, nguyên liệu 2,5% (năm 2012) Các đối tác chính : Germany 25.5%, Russia 8.6%, Austria 6.8%, China 6.7%, Slovakia 5.8%, Poland 4.9%, Italy 4.4%, Czech Republic 4.2% (2013)			

III. QUAN HỆ NGOẠI GIAO – CHÍNH TRỊ VỚI VIỆT NAM

Việt Nam và Hung-ga-ri thiết lập quan hệ ngoại giao ngày 03/02/1950. Bạn đã dành cho Việt Nam sự ủng hộ và giúp đỡ quý báu trong sự nghiệp bảo vệ và xây dựng đất nước. Trong phong trào “Việt Nam, chúng tôi bên cạnh các bạn”, Hung-ga-ri tổ chức nhiều đợt hiến máu và quyên góp vật chất giúp đỡ ta. Bạn tham gia Ủy ban quốc tế giám sát và kiểm soát thực hiện Hiệp định Pa-ri về Việt Nam, đào tạo cho ta gần 3.500 cán bộ khoa học kỹ thuật và xoá cho ta các khoản nợ từ năm 1973 về trước. Sau khi Hung-ga-ri thay đổi chế độ chính trị, trong những năm đầu thập kỷ 1990, quan hệ hai nước bị giảm sút. Từ năm 1992, mối quan hệ hữu nghị và hợp tác truyền thống dần được phục hồi

175. Các chuyến thăm cao cấp gần đây

Phía ta thăm Hung-ga-ri có: Bộ trưởng Ngoại giao Nguyễn Mạnh Cầm (5/1992), Phó Thủ tướng Trần Đức Lương (8/1994), Phó Chủ tịch Quốc hội Phùng Văn Tửu (9/1995), Thủ tướng Võ Văn Kiệt (5/1997), Phó Chủ tịch Quốc hội Nguyễn Văn Yếu (12/1999), Bộ trưởng Ngoại giao Nguyễn Dy Niên (9/2003), Chủ tịch nước Trần Đức Lương (5/2004), Chủ tịch Quốc hội Nguyễn Phú Trọng (6/2008), Thủ tướng Nguyễn Tấn Dũng (18-19/9/2009), Bộ trưởng Y tế Nguyễn Quốc Triệu (5/2011), Phó Thủ tướng, Bộ trưởng Ngoại giao Phạm Gia Khiêm (6/2011, dự FMM 10 – ASEM), Chủ nhiệm Ủy ban An ninh – Quốc phòng Quốc hội Nguyễn Kim Khoa (2/2012), Chánh án Tòa án Nhân dân tối cao Trương Hòa Bình (6/2012), Bộ trưởng Tài nguyên và môi trường Nguyễn Minh Quang (7/2012), Bộ trưởng Thông tin và truyền thông Nguyễn Bắc Sơn (8/2012), Chủ tịch nước Trương Tấn Sang (9/2013)

Phía Bạn thăm ta có: Phó Chủ tịch Quốc hội Cô-rô-đi Ma-ri-a (4/1996), Bộ trưởng Ngoại giao Cô-vát La-xlô (4/1997), Tổng thống Gu-ê-n-xơ A-rơ-pát (2/1998), Phó Chủ tịch Quốc hội Xi-li Co-to-lin (4/2000), Chủ tịch Quốc hội Xi-li Co-to-lin (3/2004), Thủ tướng Du-tran Phe-ren-xơ (7/2005), Bộ trưởng Ngoại giao Gôn-dơ Kin-ga (3/2008), Tổng thống Sôi-ôm La-xlô (5/2008), Ngoại trưởng Mo-rờ-tô-nhi Ia-nô-sơ (dự Diễn đàn ARF – 7/2010), Phó Thủ tướng – Bộ trưởng Hành chính và Tư pháp (14-15/11/2012).

Hai nước phối hợp tốt tại các tổ chức và diễn đàn quốc tế: Hai bên phối hợp tốt tại các tổ chức và diễn đàn quốc tế. Hung-ga-ri ủng hộ ta gia nhập WTO không qua đàm phán. Bạn ủng hộ ta ứng cử làm thành viên không thường trực HĐBA LHQ các nhiệm kỳ 2008-2009 và 2020-2021, vào ECOSOC nhiệm kỳ 2016-2018, vào Hội đồng Nhân quyền nhiệm kỳ 2014-2016 và vào Hội đồng điều hành UPU nhiệm kỳ 2012-2015 (bầu cử đầu tháng 10/2012 tại Doha, Qatar).

Ta ủng hộ Bạn ứng cử vào ECOSOC nhiệm kỳ 2011-2013 theo cơ chế luân phiên của nhóm Đông Âu và vào HĐBA nhiệm kỳ 2012-2013 (Bạn không trúng). Ngoài ra, trong khuôn khổ ASEM, ta ủng hộ sáng kiến của Hung-ga-ri về vai trò nguồn nước trong chiến lược phát triển khu vực bền vững



2. Cộng đồng người Việt Nam tại Hung-ga-ri

Cộng đồng người Việt Nam tại Hung-ga-ri hiện có khoảng trên 4.000 người, sống tập trung chủ yếu tại Bu-đa-pét, kinh doanh hàng dệt may tại các chợ, trung tâm thương mại Châu Á và có mức sống tương đối khá.

IV. QUAN HỆ KINH TẾ VỚI VIỆT NAM

175. Hợp tác thương mại

Quan hệ hợp tác kinh tế - thương mại giữa hai nước tiếp tục phát triển, kim ngạch trao đổi hàng hoá hai chiều tăng khá nhanh, trung bình 10%/năm.

Năm	Việt Nam xuất khẩu	Việt nam nhập khẩu	Tổng kim ngạch	Mức tăng (%)
2006	33.041	25.507	58.548	
2007	62.713	28.863	95.576	64%
2008	70.400	43.000	113.400	19%
2009	62.451	110.443	172.894	52%
2010	38.425	106.276	144.701	-16%
2011	51.338	117.024	168.362	17%
2012	57.576	63.406	120.982	-29%
2013	60.158	87.853	148.011	23%
2014	55.041	120.843	175.884	19%
2015	65.731	129.553	195.3	11%

Kim ngạch XNK giữa Việt Nam – Hung-ga-ri - Đơn vị: triệu USD - nguồn Tổng Cục Hải quan

2. Hợp tác đầu tư

Tính đến tháng 3/2015, tổng số vốn đầu tư của Hung-ga-ri tại Việt Nam khoảng 51 triệu USD với 15 dự án, đứng thứ 53/101 nước và vùng lãnh thổ đầu tư vào Việt Nam.

- Cơ chế hợp tác song phương: Ủy ban liên Chính phủ về Hợp tác kinh tế Việt Nam – Hung-ga-ri đã phát huy tốt vai trò thúc đẩy hợp tác song phương, Khóa họp đầu tiên của Ủy ban diễn ra tại Bu-đa-pét (12/2005); Khóa họp thứ 2 tại Hà Nội (12/2007) đã xác định 04 dự án cụ thể tại Việt Nam sử dụng ODA của phía Hung-ga-ri. Khóa họp thứ 3 đã được tổ chức tại Bu-đa-pét từ 11-13/1/2010, hai bên đã đề ra những phương hướng hợp tác trong các lĩnh vực mà Việt Nam đang có nhu cầu và Hung-ga-ri có thế mạnh như: khai thác hiệu quả tài nguyên nước; xử lý môi trường; y - dược; chăn nuôi và chế biến/an toàn thực phẩm; sản xuất phân bón vi sinh; năng lượng tái tạo; đào tạo cán bộ kỹ thuật vận hành nhà máy điện hạt nhân sử dụng công nghệ của LB Nga; công nghiệp quốc phòng; dạy nghề công nghiệp. Mới đây, khóa họp lần thứ 4 tại Hà Nội, tháng 10/2012 ghi nhận những kết quả hợp tác song phương đạt được từ sau Khóa họp lần thứ 3, thống nhất nhiều biện pháp cụ thể nhằm thúc đẩy hợp tác song phương thời gian tới, như sớm ký kết các văn bản pháp lý cấp Chính phủ; triển khai thực hiện các dự án sử dụng tín dụng ưu đãi có điều kiện của Chính phủ Hung-ga-ri...

3. Hợp tác trong các lĩnh vực khác

Hợp tác phát triển

Từ năm 2003, Bạn đưa Việt Nam vào danh sách ưu tiên nhận viện trợ phát triển. Năm 2004, chương trình ODA đã bắt đầu được triển khai với dự án nuôi cá nước ngọt và một số đoàn của ta sang Hung-ga-ri trao đổi kinh nghiệm. Năm 2005, Bạn viện trợ không hoàn lại cho ta 600.000 USD, năm 2006 là 110.000 USD (Dự án Phát triển nghề may xuất khẩu các sản phẩm da cá sấu). Năm 2007, cam kết ODA của bạn tương đương mức năm 2006 (500.000 EUR). Năm 2008, Bạn tiếp tục viện trợ cho ta 500.000 EUR và cho vay 35 triệu EUR vốn ODA để thực hiện 2 dự án lọc nước tại Quảng Bình, Hà



Tình và dự án quản lý dân số điện tử của Bộ Công an. Năm 2009, Ban cam kết thêm 60 triệu EUR để xây dựng Bệnh viện Ung bướu thành phố Cần Thơ.

Hợp tác giáo dục

Về giáo dục, hàng năm Ban cấp cho ta 5 suất học bổng về kỹ thuật và 20 suất học bổng về nông nghiệp.

Các Hiệp định giữa hai nước

Cho đến nay, hai bên đã ký: Hiệp định Tránh đánh thuế trùng; Hiệp định Khuyến khích và bảo hộ đầu tư; Hiệp định Tương trợ tư pháp; Hiệp định Hợp tác chống tội phạm có tổ chức; Tuyên bố chung về phát triển quan hệ và hợp tác giữa Việt Nam và Hung-ga-ri; Hiệp định Hợp tác kinh tế; Hiệp định Hợp tác tài chính; Hiệp định Hợp tác nông nghiệp; Hiệp định Hợp tác phát triển; Hiệp định Hợp tác khoa học - công nghệ; Thỏa thuận Hợp tác giữa Bộ Kế hoạch và Đầu tư Việt Nam và Bộ Kinh tế - Giao thông Hung-ga-ri; Kế hoạch hợp tác giữa các ngành Giáo dục - đào tạo, Du lịch, Văn hoá, Phát thanh, Hải quan. Nhân chuyến thăm của Thủ tướng Nguyễn Tấn Dũng (9/2009), hai bên đã ký: Nghị định thư hợp tác giữa hai Bộ Ngoại giao; Hiệp định hợp tác về Môi trường; Biên bản liên Chính phủ về nhập cư và quốc tịch; Hiệp định khung về Hợp tác tài chính; Hiệp định khung về Hợp tác năng lượng./.

V. HỢP TÁC VỚI VCCI

1. Thỏa thuận hợp tác đã ký kết

- Thỏa thuận hợp tác giữa VCCI với Phòng Thương mại và Công nghiệp Hung-ga-ri (1997).
- Nhân kỳ họp liên chính phủ hai nước Việt Nam – Hung-ga-ri, VCCI đã ký lại biên bản hợp tác mới có tính thời sự hơn với Phòng Thương mại và Công nghiệp Hung-ga-ri (HCCI) - 29.10.2012 (cấp ký Trưởng ban QHQT)
- Nhân chuyến thăm chính thức Hung-ga-ri của Chủ tịch nước Trương Tấn Sang, VCCI đã ký biên bản cập nhật hợp tác với Phòng Thương mại và Công nghiệp Hung-ga-ri (HCCI) – 9.2013

2. Hoạt động đã triển khai

- 4/2004, VCCI phối hợp với Bộ Công nghiệp và Đại sứ quán, Tổng Lãnh sự quán Hung-ga-ri tổ chức thành công Diễn đàn doanh nghiệp Việt – Hung tại Hà Nội và tại thành phố Hồ Chí Minh
- 5/2004, tổ chức đoàn gồm 68 doanh nghiệp tháp tùng Chủ tịch nước Trần Đức Lương đi thăm chính thức ba nước Châu Âu (Anh, Nga, Hung-ga-ri)
- 7/2005, nhân chuyến thăm chính thức Việt Nam của Thủ tướng Hung-ga-ri Ngài Guyrcsany Ferenc, VCCI đã phối hợp với Đại Sứ quán Hung-ga-ri tổ chức Diễn đàn doanh nghiệp Việt Hung với sự góp mặt của 18 doanh nghiệp Hung-ga-ri và hơn 100 doanh nghiệp Việt Nam quan tâm đến thị trường này.
- 6/2008, phối hợp với Văn phòng Quốc hội, tổ chức đoàn 40 doanh nghiệp tháp tùng Chủ tịch Quốc hội Nguyễn Phú Trọng thăm chính thức CH Hung-ga-ri, Rumani, CH Bungary và CH Pháp và tổ chức Diễn đàn doanh nghiệp Việt Nam – Hung-ga-ri tại Budapest nhân chuyến thăm này.
- 10/2009, VCCI cùng chi nhánh Đà Nẵng tổ chức Hội thảo “Thị trường Ba Lan , Hung-ga-ri và Séc, cơ hội hợp tác thương mại và đầu tư. Hội thảo đã thu hút được trên 120 doanh nghiệp tại khu vực duyên hải miền Trung tham dự.
- 10/2010, VCCI cùng chi nhánh tại Vũng Tàu và Khánh Hoà tổ chức hội thảo Hỗ trợ xuất khẩu hàng Việt Nam sang thị trường EU - tổ chức tại Vũng Tàu (7/10/2010) và Nha Trang – Khánh Hoà (8/10/2010). Hội thảo có sự tham dự của đại diện Bộ Công Thương, Bộ Ngoại giao cũng như tham tán thương mại Hung-ga-ri và thu hút sự tham gia của nhiều doanh nghiệp địa phương có quan tâm tới thị trường Hung-ga-ri nói riêng và thị trường EU nói chung.



- 8/2011 – VCCI cùng chi nhánh Đà Nẵng và VPĐD tại Khánh Hòa tổ chức Hội thảo Khai thác tiềm năng mới tại thị trường Đông Âu với mục tiêu hỗ trợ doanh nghiệp địa phương tiếp cận thị trường Ba Lan, Hung-ga-ri và Séc.
- 11/2012 – VCCI cùng chi nhánh Tp. Hồ Chí Minh tổ chức Hội thảo giới thiệu tiềm năng và cơ hội hợp tác kinh doanh với các nước Vicegrad (V4)
- 9/2013 – VCCI tổ chức đoàn doanh nghiệp tháp tùng Chủ tịch nước Trương Tấn Sang thăm và làm việc chính thức tại Đan Mạch và Hungari, phối hợp với Phòng Thương mại và Công nghiệp quốc gia, và các tổ chức xúc tiến Thương mại tại các nước để tổ chức các Diễn đàn doanh nghiệp tại Budapest, Hung-ga-ri ngày 17/9, Copenhagen, Đan Mạch ngày 20/9 nhằm cung cấp các thông tin về môi trường đầu tư, kinh doanh tại Việt Nam, tạo cơ hội để doanh nghiệp thành viên của đoàn tiếp xúc, gặp gỡ và trao đổi các quan hệ hợp tác với doanh nghiệp các nước sở tại. Các Diễn đàn doanh nghiệp trong chuyến đi lần này đã thu hút đông đảo các đại diện doanh nghiệp của bạn đến dự và gặp gỡ với các thành viên trong đoàn doanh nghiệp, nhiều cuộc hẹn gặp trực tiếp giữa doanh nghiệp sở tại và doanh nghiệp Việt Nam được thiết lập từ trước và đạt được nhiều kết quả khả quan.
- 22/05/2014, tại Hà Nội, VCCI phối hợp với Phòng Thương mại và Công nghiệp Hung-ga-ri, Đại sứ quán Hung-ga-ri tại Việt Nam, tổ chức Gặp gỡ doanh nghiệp Việt Nam – Hung-ga-ri nhân chuyến thăm Việt Nam của đoàn 20 doanh nghiệp thành viên Phòng Thương mại Hung-ga-ri sang Việt Nam theo lời mời của VCCI, hoạt động trong các lĩnh vực : công nghệ thông tin, giáo dục, đào tạo nghề, y tế, dược phẩm, công nghệ sinh học, hóa chất, thực phẩm, thuốc trừ sâu, nước sạch, xử lý nước thải, môi trường, năng lượng, tự động hóa, xây dựng cơ sở hạ tầng, giao thông vận tải, bản đồ, máy móc trong ngành công nghiệp thép, thiết bị phòng thí nghiệm, tư vấn kinh doanh và đầu tư, thương mại tổng hợp... Đây là sự kiện trong khuôn khổ việc triển khai các thỏa thuận đã ký kết nhân chuyến thăm Hung-ga-ri của Chủ tịch nước Trương Tấn Sang năm 2013, đã thu hút được sự quan tâm của gần 70 doanh nghiệp Việt Nam hoạt động trong các lĩnh vực tương ứng tới tham dự và gặp gỡ trực tiếp với doanh nghiệp bạn.

VI. THÔNG TIN HỮU ÍCH

1. Địa chỉ hữu ích

Đơn vị - Địa chỉ	Tel/Fax	Email/Website
Việt Nam		
Ban Quan hệ quốc tế, VCCI Số 9 Đào Duy Anh, Hà Nội	T: 84-4-35742022 máy lẻ 203 F: 84-4-35742020/30	chaultm@vcci.com.vn www.vcci.com.vn
Đại sứ quán Hung-ga-ri tại Việt Nam 9 Floor, Hanoi Lake View No. 28 Thanh Nien Road, Tay Ho, Hanoi, Vietnam	T: 84-4-37715714 F: 84-4-37715716	
Hung-ga-ri		
Đại sứ quán Việt Nam tại Hung-ga-ri 1146 Budapest – Thokoly Ut 41, Hung-ga-ri	T: +36 1 3425583, 342 9922 F: +36 13528798	vp.budapest@mofa.gov.vn , su-quan@hu.inter.net www.vietnamembassy-Hung-ga-ri.org
Thương vụ Việt Nam tại Hung-ga-ri 1141, Budapest, XIV. Kerulet, Zsálya utca.28, Hung-ga-ri	T:+ 36 1 222 9112 F: +36 1 222 7039	hu@moit.gov.vn



2. Các thông tin khác

*Website CIA – The World Factbook : www.cia.gov/library/publications/the-world-factbook/geos/hu.html

*Website Bộ Ngoại giao Việt Nam: www.mofa.gov.vn/vi/cn_vakv/euro/

* Người dân Hung-ga-ri sống ra sao :

hoiviethung.sharkdolphin.com/van_hoa/cong_dong/dan_hung.htm

*Website Phòng thương mại và công nghiệp Hung-ga-ri : <http://www.mkik.hu/index.php>

*Website Thị trường chứng khoán Budapest : http://www.bse.hu/onlinesz/index_e.html

*Website Cục đầu tư Hung-ga-ri : <http://www.itdh.com/Engine.aspx>



Bảng 1. Xuất khẩu VN – Hung-ga-ri 2015

Nước/Mặt hàng chủ yếu	ĐVT	Số liệu tháng báo cáo		Cộng dồn đến hết tháng báo cáo	
		Lượng	Trị giá (USD)	Lượng	Trị giá (USD)
HUNGARI			5.557.434		65.731.382
Hàng dệt, may	USD		36.095		1.432.156
Giày dép các loại	USD		633.797		1.952.900
Máy vi tính, sản phẩm điện tử và linh kiện	USD		58.168		1.471.448
Phương tiện vận tải và phụ tùng	USD		554.047		5.478.569

Bảng 2. Nhập khẩu VN – Hung-ga-ri 2014

Nước/Mặt hàng chủ yếu	ĐVT	Số liệu tháng báo cáo		Cộng dồn đến hết tháng báo cáo	
		Lượng	Trị giá (USD)	Lượng	Trị giá (USD)
HUNGARI			12.465.683		129.553.976
Dược phẩm	USD		3.198.403		26.442.914
Máy móc, thiết bị, dụng cụ, phụ tùng khác	USD		5.717.467		58.640.847